TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ SÔNG CẦU** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 41/2020/QĐST-HNGĐ	*Sông Cầu, ngày 21 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 87/2020/TLST - HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh Hoàng Minh B - sinh năm 1986;

HKTT: Đội A, HTX P, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định

Chỗ ở hiện nay: 04 Đường số 1, khu tái định cư P, phường B, quận T, Tp. Hồ Chí Minh;

- *Bị đơn:* Chị Đỗ Thị B1 - sinh năm 1992;

Trú tại: Thôn 1, xã X, thị xã S, tỉnh Phú Yên;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Minh B và chị Đỗ Thị B1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Hoàng Minh B và chị Đỗ Thị B1 thống nhất có 01 con chung tên là Hoàng Ngọc L – sinh ngày 10/10/2017, hiện cháu L do chị B1 đang

trực tiếp nuôi dưỡng. Chị B1 được quyền trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu L. Anh B có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 5.000.000đ (năm triệu đồng)/tháng. Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày 13/7/2020 cho đến khi có một trong các điều kiện chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình.

Anh B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Khi cần thiết, các đương sự có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu tòa giải quyết

- Về án phí: Anh Hoàng Minh B tự nguyện chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung nhưng được khấu trừ số tiền 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền số số AA/2019/0004926 ngày 10 tháng 7 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã S, tỉnh Phú Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND TX. Sông Cầu;
- Chi cục THADS TX. S;
- UBND xã N, huyện N, tỉnh Nam Định;
- Các đương sự;
- Án văn;
- Lưu hs.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Diễm Huyền